

Số: 02/2022/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 11 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc ban hành chính sách thu hút bác sĩ trình độ cao và bác sĩ làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2023 - 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 220/TTr-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành chính sách thu hút bác sĩ trình độ cao và bác sĩ làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2023 - 2025; Báo cáo số 729/BC-VHXH ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc ban hành chính sách thu hút bác sĩ trình độ cao và bác sĩ làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2023 - 2025; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách thu hút bác sĩ trình độ cao và bác sĩ về làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2023 - 2025.

Điều 2. Điều kiện chung áp dụng chính sách

1. Đơn vị sự nghiệp y tế công lập thực hiện thu hút còn số lượng người làm việc theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với trình độ của đối tượng thu hút.

2. Đối tượng thu hút có đủ tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch viên chức dự tuyển, thuộc phạm vi và đối tượng thu hút quy định tại Nghị quyết này, có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

3. Đối tượng thu hút có cam kết thời gian công tác là 10 năm đối với bác sĩ đa khoa, bác sĩ y khoa, bác sĩ chuyên khoa, bác sĩ chuyên ngành, bác sĩ nội trú, thạc sĩ y khoa, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ chuyên khoa cấp II; 05 năm đối với bác sĩ được phong học hàm: Giáo sư, phó giáo sư; bác sĩ có học vị tiến sĩ và phải chấp hành sự phân công, bố trí công tác của cơ quan có thẩm quyền và đơn vị quản lý trực tiếp.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật, công khai, minh bạch, khách quan.

2. Trường hợp một người thuộc nhiều nhóm đối tượng thu hút khác nhau thì mức hỗ trợ hưởng theo đối tượng có quyền lợi cao nhất.

Điều 4. Đối tượng không áp dụng chính sách thu hút

1. Bác sĩ đã được tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc tại các cơ quan, đơn vị công lập trừ trường hợp quy định tại Điều 10 Nghị quyết này; bác sĩ đã được ký hợp đồng lao động tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài công lập trên địa bàn tỉnh trước khi chính sách này có hiệu lực thi hành.

2. Bác sĩ tốt nghiệp hệ cử tuyển, chuyên tu, đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ sử dụng và các trường hợp hưởng chế độ đào tạo từ nguồn ngân sách của tỉnh.

3. Bác sĩ đã được hưởng chính sách theo Nghị định 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ và các chính sách thu hút khác từ nguồn ngân sách của tỉnh.

Điều 5. Chính sách thu hút bác sĩ trình độ cao

1. Đối tượng thu hút

a) Bác sĩ được phong học hàm giáo sư, phó giáo sư; bác sĩ có học vị tiến sĩ.

b) Bác sĩ chuyên khoa cấp II; bác sĩ nội trú; thạc sĩ y khoa; bác sĩ chuyên khoa cấp I; bác sĩ tốt nghiệp loại xuất sắc, loại giỏi tại các trường: Đại học Y Hà Nội; Học viện Quân Y; Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh; Đại học Y

Dược Thái Bình; Đại học Y Dược Thái Nguyên; Đại học Y Dược Hải Phòng; Đại học Y Dược Huế.

2. Điều kiện thu hút

Ngoài các điều kiện được quy định tại Điều 2 Nghị quyết này, các đối tượng thu hút phải đảm bảo các điều kiện sau:

a) Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này về công tác tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tỉnh Thanh Hóa.

b) Đối tượng thu hút quy định tại điểm a khoản 1 Điều này còn đủ 05 năm công tác so với tuổi nghỉ hưu theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Đối tượng thu hút quy định tại điểm b khoản 1 Điều này còn đủ 10 năm công tác so với tuổi nghỉ hưu theo quy định của pháp luật hiện hành.

d) Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Phụ sản, Bệnh viện Nhi chỉ thực hiện thu hút đối với đối tượng bác sĩ được phong học hàm giáo sư, phó giáo sư; bác sĩ có học vị tiến sĩ; bác sĩ chuyên khoa cấp II; bác sĩ nội trú.

3. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ một lần:

- Bác sĩ có học hàm giáo sư: 1.300 triệu đồng;
- Bác sĩ có học hàm phó giáo sư: 800 triệu đồng;
- Bác sĩ có học vị tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II: 400 triệu đồng;
- Bác sĩ nội trú: 300 triệu đồng;
- Thạc sĩ y khoa; bác sĩ chuyên khoa cấp I: 200 triệu đồng;
- Bác sĩ tốt nghiệp loại xuất sắc, loại giỏi: 180 triệu đồng.

b) Hỗ trợ hàng tháng: Mức hỗ trợ bằng 01 tháng lương cơ sở/người/tháng. Thời gian hỗ trợ là 24 tháng kể từ ngày tuyển dụng, tiếp nhận.

Điều 6. Chính sách thu hút bác sĩ

1. Đối tượng thu hút: Bác sĩ đa khoa, bác sĩ y khoa, bác sĩ chuyên khoa, bác sĩ chuyên ngành tốt nghiệp tại các trường: Đại học Y Hà Nội; Học viện Quân Y; Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh; Đại học Y Dược Thái Bình; Đại học Y Dược Thái Nguyên; Đại học Y Dược Hải Phòng; Đại học Y Dược Huế.

2. Điều kiện thu hút

Ngoài các điều kiện được quy định tại Điều 2 Nghị quyết này, các đối tượng thu hút phải đảm bảo các điều kiện sau:

a) Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này về công tác tại: Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Phổi, Bệnh viện Phục hồi chức năng, Trung tâm Pháp Y, Trung tâm Giám định Y khoa, Bệnh viện đa khoa tuyến huyện, Trung tâm y tế tuyến huyện, Trạm y tế xã, phường, thị trấn (không bao gồm: Bệnh viện đa

khoa/Trung tâm y tế/ Trạm y tế xã, phường trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, thành phố Sầm Sơn, thị xã Bim Sơn).

b) Đối tượng thu hút quy định tại khoản 1 Điều này còn đủ 10 năm công tác so với tuổi nghỉ hưu theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Phổi, Bệnh viện Phục hồi chức năng, Bệnh viện đa khoa tuyến huyện khu vực đồng bằng, ven biển chỉ thu hút bác sĩ đa khoa, bác sĩ y khoa, bác sĩ chuyên khoa, bác sĩ chuyên ngành tốt nghiệp loại khá trở lên.

3. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ một lần:

- Bác sĩ làm việc tại Trung tâm Pháp Y; Trung tâm Giám định Y khoa; Bệnh viện Tâm thần; Bệnh viện Phổi; Bệnh viện Phục hồi chức năng; Bệnh viện đa khoa tuyến huyện; Trung tâm y tế tuyến huyện đồng bằng, ven biển: 200 triệu đồng;

- Bác sĩ làm việc tại trung tâm y tế tuyến huyện khu vực miền núi: 250 triệu đồng;

- Bác sĩ làm việc tại trạm y tế xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 gồm:

+ Trạm y tế xã, thị trấn khu vực III: 450 triệu đồng;

+ Trạm y tế xã, thị trấn khu vực II: 400 triệu đồng;

+ Trạm y tế xã, thị trấn khu vực I: 350 triệu đồng;

- Bác sĩ làm việc tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn còn lại: 300 triệu đồng.

b) Hỗ trợ hàng tháng: Mức hỗ trợ bằng 01 tháng lương cơ sở/người/tháng. Thời gian hỗ trợ là 24 tháng kể từ ngày tuyển dụng, tiếp nhận.

Điều 7. Trách nhiệm bồi hoàn

1. Đối tượng hưởng chính sách thu hút phải chịu trách nhiệm bồi hoàn gấp 02 lần kinh phí đã nhận gồm kinh phí hỗ trợ một lần, kinh phí hỗ trợ hàng tháng nếu thuộc một trong các trường hợp sau: Đối tượng thu hút không thực hiện đúng theo Bản cam kết đã ký; 02 năm liên tiếp bị xếp loại chất lượng ở mức độ không hoàn thành nhiệm vụ; bị xử lý kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc.

2. Đối tượng hưởng chính sách thu hút không thực hiện đúng cam kết vì lý do mắc bệnh hiểm nghèo, mất khả năng lao động có xác nhận của cơ sở y tế, Hội đồng giám định Y khoa, của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định miễn hoặc có trách nhiệm bồi hoàn kinh phí với mức tương ứng theo tỷ lệ thời gian chưa thực hiện cam kết như sau:

$$\text{Mức kinh phí hoàn trả} = \frac{\text{Tổng các mức hỗ trợ đã nhận}}{\text{Số tháng cam kết làm việc}} \times \text{Số tháng chưa làm việc theo cam kết}$$

3. Chậm nhất trong thời hạn 120 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đối tượng thu hút có trách nhiệm nộp trả đầy đủ khoản tiền phải bồi hoàn. Trường hợp đối tượng thu hút không thực hiện nghĩa vụ bồi hoàn thì cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định xử lý hoặc đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Trình tự, thủ tục thực hiện chính sách

1. Trình tự, thủ tục hưởng chính sách

a) Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng thu hút ban hành quyết định tiếp nhận, tuyển dụng và ký hợp đồng làm việc đối với đối tượng thu hút; đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng thu hút lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thẩm định hưởng chính sách thu hút gửi Sở Y tế bằng một trong các hình thức: Trực tiếp, qua bưu điện, trực tuyến.

Thành phần hồ sơ gồm có: Tờ trình đề nghị của đơn vị quản lý, sử dụng đối tượng thu hút; bản sao chứng thực: Quyết định tiếp nhận, quyết định tuyển dụng, hợp đồng làm việc của đối tượng thu hút; bản sao chứng thực văn bằng học hàm, học vị, trình độ đào tạo; bản cam kết công tác lâu dài tại vị trí cần thu hút trong các đơn vị sự nghiệp y tế công lập của tỉnh theo thời gian tối thiểu quy định tại Nghị quyết này.

b) Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị thẩm định hưởng chính sách, Sở Y tế có trách nhiệm thẩm định về đối tượng, điều kiện hưởng chính sách. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện, Sở Y tế lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính về kinh phí hỗ trợ.

Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Y tế gửi thông báo bằng văn bản cho thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng thu hút trong đó nêu rõ lý do không đủ điều kiện.

c) Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị thẩm định hưởng chính sách và công văn đề nghị thẩm định của Sở Y tế, Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định và có văn bản thẩm định gửi Sở Y tế về kinh phí hỗ trợ.

d) Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thẩm định của Sở Tài chính, Sở Y tế có trách nhiệm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ cụ thể cho đối tượng thu hút.

đ) Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định hỗ trợ cho đối

tượng thu hút. Quyết định được gửi về Sở Y tế để chuyển cho đơn vị sự nghiệp y tế công lập và Sở Tài chính để có cơ sở thực hiện hỗ trợ kinh phí.

e) Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định hỗ trợ cho đối tượng thu hút của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính thực hiện các thủ tục nghiệp vụ cấp hỗ trợ kinh phí cho Sở Y tế. Sau khi kinh phí hỗ trợ được cấp vào tài khoản của Sở Y tế tại Kho bạc Nhà nước, Sở Y tế thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng chính sách.

g) Phương thức chi trả: Thực hiện chi trả qua tài khoản ngân hàng cho đối tượng thụ hưởng chính sách theo quy định hiện hành.

2. Trình tự, thủ tục thực hiện trách nhiệm bồi hoàn

a) Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày đối tượng thu hút đề nghị không thực hiện đúng cam kết hoặc đối tượng thu hút thuộc một trong những trường hợp phải thực hiện trách nhiệm bồi hoàn theo quy định tại Nghị quyết này, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng thu hút lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thẩm định trách nhiệm bồi hoàn gửi Sở Y tế bằng một trong các hình thức: Trực tiếp, qua bưu điện, trực tuyến.

b) Thành phần hồ sơ gồm có: Tờ trình đề nghị của đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng thu hút; đơn đề nghị của đối tượng thu hút (nếu có); bản sao chứng thực: Quyết định tiếp nhận, quyết định tuyển dụng, hợp đồng làm việc của đối tượng; bản cam kết công tác lâu dài tại vị trí cần thu hút trong các đơn vị sự nghiệp y tế công lập của tỉnh theo thời gian tối thiểu quy định tại Nghị quyết này của đối tượng; văn bản chứng minh trong trường hợp đối tượng thu hút không thực hiện đúng theo Bản cam kết đã ký, 02 năm liên tiếp bị xếp loại chất lượng ở mức độ không hoàn thành nhiệm vụ, bị xử lý kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc; văn bản xác nhận mắc bệnh hiểm nghèo, mất khả năng lao động của cơ sở y tế, Hội đồng giám định Y khoa, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền trong trường hợp đối tượng hưởng chính sách thu hút không thực hiện đúng cam kết vì lý do mắc bệnh hiểm nghèo, mất khả năng lao động.

c) Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị thẩm định trách nhiệm bồi hoàn, Sở Y tế thẩm định đối tượng, điều kiện miễn giảm mức bồi hoàn kinh phí và có văn bản gửi Sở Tài Chính đề nghị thẩm định mức bồi hoàn kinh phí.

d) Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ trình của Sở Y tế, Sở Tài chính thẩm định mức bồi hoàn của đối tượng thụ hưởng chính sách và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt mức bồi hoàn kinh phí cụ thể của đối tượng thụ hưởng chính sách.

đ) Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mức bồi hoàn kinh phí của đối tượng thụ hưởng chính sách.

Điều 9. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách

Từ nguồn ngân sách tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp

Bác sĩ là đối tượng thu hút quy định tại Nghị quyết số 187/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách thu hút bác sĩ trình độ cao và bác sĩ làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025 được tuyển dụng, tiếp nhận trước khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được hưởng chính sách hỗ trợ thì được đề nghị hưởng chính sách theo trình tự thủ tục quy định tại Nghị quyết này.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2022, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 12 năm 2022 và bãi bỏ Nghị quyết số 187/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách thu hút bác sĩ trình độ cao và bác sĩ làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: Tài chính, Y tế;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đỗ Trọng Hưng